

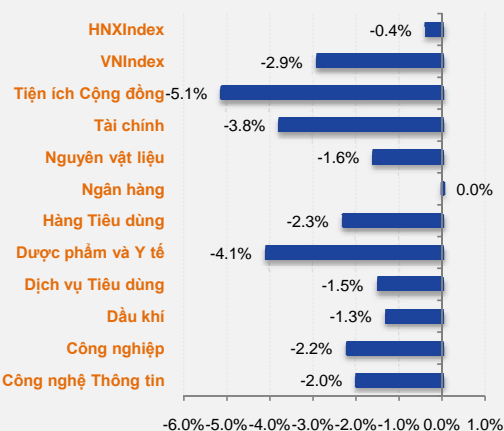


## BẢN TIN TUẦN

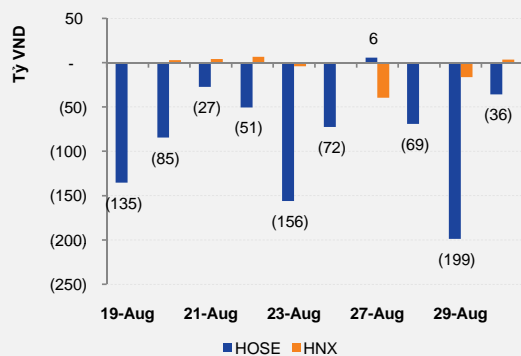
Tuần GD từ: 8/26/2013 - 8/30/2013

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	472.7	↓ -2.9%	61.2	↓ -0.4%
KLGD (trCP)	215.0	↓ -25.5%	80.6	↓ -27.3%
GTGD (tỷ VND)	4,278.2	↓ -25.8%	722.3	↓ -27.3%
Tổng cung (trCP)	461.5	↓ -23.2%	175.4	↓ -23.1%
Tổng cầu (trCP)	439.5	↓ -23.9%	164.9	↓ -21.9%
<b>Giao dịch NĐT nước ngoài</b>				
KL mua (trCP)	15.58	↓ -2.8%	1.86	↓ -52.1%
KL bán (trCP)	32.59	↑ 8.4%	4.13	↑ 14.5%
GT mua (tỷ VND)	651.32	↑ 31.4%	23.97	↓ -56.6%
GT bán (tỷ VND)	1,021.6	↑ 7.6%	78.22	↑ 71.0%

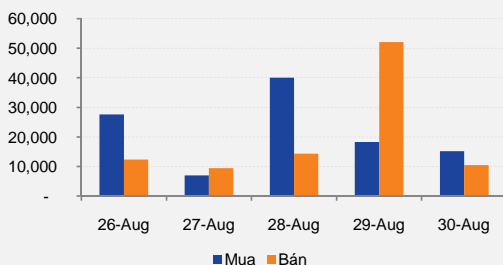
## Biến động giá Ngành theo Tuần



## Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



## Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



## THỊ TRƯỜNG PHẢN ỨNG VỚI MỐC HỖ TRỢ KỸ THUẬT - NĐT CHỜ TÍN HIỆU CÙNG CỔ TRƯỚC KHI TĂNG TỶ TRỌNG CỔ PHIẾU TRONG DANH MỤC

## Kinh tế vĩ mô

- Quan ngại Mỹ rút QE3 và căng thẳng tại Syria - Dòng tiền rút mạnh khỏi các nền kinh tế mới nổi - NĐTNN bán ròng cổ phiếu và trái phiếu trên TTCK Việt Nam

- Chỉ tiêu kinh tế xã hội tháng 8 cải thiện nhẹ - Tốc độ tăng trưởng tín dụng còn chậm

## Thị trường chứng khoán

- Thị trường tiếp tục tuần giảm điểm trên cả hai sàn trước động thái bán ròng của NĐTNN. Chịu tác động của nhóm cổ phiếu Bluechips, VN-Index giảm mạnh hơn so với HNX-Index.

- Lực cầu từ NĐT trong nước có cải thiện khá khi thị trường tiến gần mốc đáy đã thiết lập từ ngày 25/6/2013.

- NĐTNN bán ròng trên cả hai sàn theo xu hướng rút vốn tại các thị trường mới nổi.

## Phân tích kỹ thuật

- VN-Index tiếp tục tuần giảm điểm với thanh khoản giảm so với tuần trước. Lực cầu bắt đáy có cải thiện khi thị trường giảm đến mốc hỗ trợ của đường MA 200 ngày và mức đáy 466 điểm đã thiết lập vào ngày 25/6/2013.

- HNX-Index cũng ghi nhận tuần giảm điểm thứ hai liên tiếp với thanh khoản giảm so với tuần trước. Thị trường tăng điểm trở lại về cuối tuần, khi giảm đến mốc hỗ trợ của đường MA200.

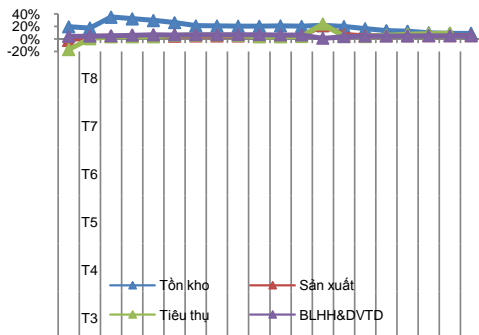
- Chỉ số RSI14 đã tăng lên trên mức quá bán, tuy nhiên tâm lý thị trường vẫn ở mức bi quan.

**Nhận định:** Chỉ số VN-Index tăng điểm trở lại trong phiên cuối tuần nhờ lực cầu bắt đáy khi thị trường giảm sâu hơn đường trung bình dài hạn MA200 và mốc đáy 466 điểm, mức thấp nhất trong 6 tháng trở lại đây. Diễn biến tích cực hơn của nhóm cổ phiếu mang tính đầu cơ, không thuộc danh mục bán ra của NĐTNN, cho thấy quan điểm bắt đáy của nhà đầu tư trong nước. Điểm kém tích cực là khối lượng giao dịch giảm nhẹ cho thấy động lực của thị trường chưa thực sự mạnh và không đồng đều. Đối với sàn HNX, chỉ số HNX-Index cũng tăng điểm trở lại khi tiếp cận mốc hỗ trợ của đường MA200. Tuy nhiên xu thế giảm của chỉ số HNX-Index vẫn đang tiếp tục khi độ dốc của đường trung bình trung hạn đang đi xuống.

Chỉ số VN-Index đã có hai lần đảo chiều tăng điểm trở lại khi tiếp cận vùng 466 điểm. Với diễn biến lực cầu dò đáy hiện tại, có thể kỳ vọng phiên tăng điểm tiếp nối của thị trường sau kỳ nghỉ lễ. Nhưng với bối cảnh Thế giới còn bất ổn, rủi ro từ động thái bán ra của NĐTNN vẫn hiện hữu. Nhà đầu tư nên kiên nhẫn chờ đợi thêm những phiên củng cố trước khi tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, ưu tiên những cổ phiếu cơ bản tốt.

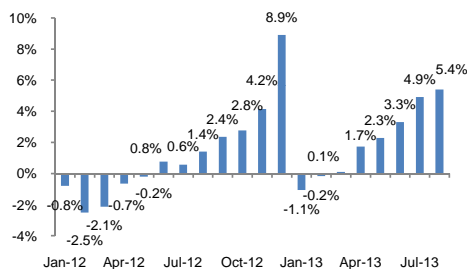
STT	Thông tin cập nhật trong tuần	Quan điểm đánh giá của SHS
1	<b>Quan ngại Mỹ rút QE3 và căng thẳng tại Syria - Dòng tiền rút mạnh khỏi các nền kinh tế mới nổi</b>	<p>TTCK Thế giới giảm mạnh trước mối quan ngại về vấn đề chiến tranh tại Syria. Dòng tiền cũng tiếp tục rút mạnh khỏi các nền kinh tế mới nổi. Theo EPFR Global, trong tuần kết thúc ngày 21/08, nhà đầu tư rút 1.3 tỷ USD khỏi các quỹ đầu tư trái phiếu thị trường mới nổi sau mức rút ròng 834.2 triệu USD trong tuần trước đó. Tình hình căng thẳng cũng khiến giá vàng và giá dầu mỏ tăng mạnh mẽ.</p> <p>Ngân hàng Nhà nước tiếp tục bán ra trái phiếu trên TTCK Việt Nam, tiếp nối xu hướng bán ròng từ cuối tháng 5, dù quy mô đang thu hẹp dần. Trong tháng 8, tính đến ngày 28/8, khối ngoại bán ròng 967 tỷ đồng trái phiếu, tập trung vào các kỳ hạn ngắn dưới 2 năm. Tính tổng trong 3 tháng liên tiếp, khối ngoại đã bán ròng 11,331 tỷ đồng, tương đương 534 triệu USD. Tính từ đầu năm, Ngân hàng Nhà nước đã bán ròng 1,847 tỷ đồng trên thị trường trái phiếu Việt Nam. Đối với cổ phiếu, khối ngoại cũng tiếp tục xu hướng bán ròng trong gần hai tuần qua, với tổng giá trị bán ròng trên sàn HOSE là 821 tỷ đồng.</p>
2	<b>Chỉ tiêu kinh tế xã hội tháng 8 cải thiện nhẹ - Tốc độ tăng trưởng tín dụng còn chậm</b>	<p>Tổng cục Thống kê vừa công bố các chỉ tiêu kinh tế xã hội tháng 8. Thông tin tích cực là chỉ số hàng tồn kho tính đến 1/8 là 9%, tăng nhẹ so với mức 8.8% tại ngày 1/7. Chỉ số sản xuất so cùng kỳ tăng nhẹ lên mức 5.3%, sau khi duy trì ở mức 5.2% trong 3 tháng liên tiếp. Mức độ cải thiện còn rất hạn chế, tuy nhiên hoạt động sản xuất tăng nhẹ, hàng tồn kho tăng nhẹ so với tháng trước cho tín hiệu bước đầu tích cực. Doanh nghiệp đang mạnh dạn hơn trong đầu tư sản xuất phục vụ nhu cầu tiêu thụ thời điểm cuối năm.</p> <p>Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng Tám ước tính đạt 19.7 nghìn tỷ đồng, tăng 6.9% so với tháng trước. Tính chung tám tháng đầu năm, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN đạt 126.9 nghìn tỷ đồng, bằng 64.5% kế hoạch năm và giảm 2.3% so với cùng kỳ năm 2012. Tuy nhiên vốn đầu tư từ Ngân sách địa phương đã tăng 1.9% so với cùng kỳ và đặc biệt tăng cao tại một số thành phố lớn (Hà Nội tăng 25.9%, Hồ Chí Minh tăng 2.3%). Thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài từ đầu năm đến 20/8/2013 đạt 12.6 tỷ USD, tăng 19.5% so cùng kỳ. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tám tháng ước đạt 7.6 tỷ USD, tăng 3.8% so với cùng kỳ.</p> <p>Thu NSNN tháng 8/2013 đạt 79.3 nghìn tỷ đồng, tăng mạnh 38% so với số thu thực hiện trong tháng 7, nhờ tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu. Tổng thu NSNN từ đầu năm đến 15/8/2013 ước tính đạt 461 nghìn tỷ đồng, bằng 56.5% dự toán năm. Tổng chi NSNN từ đầu năm đến 15/8/2013 ước tính đạt 563 nghìn tỷ đồng, bằng 57.6% dự toán năm. Thu NSNN cải thiện trong tháng 8 giúp bội chi NSNN 8 tháng đầu năm đạt 102 nghìn tỷ đồng, chiếm 62.96% dự toán, tăng không đáng kể so với mức 101.9 nghìn tỷ đồng bội chi của 7 tháng đầu năm.</p> <p>Tính đến 20/8/2013 tín dụng ước tính tăng 5.4% so với tháng 12/2012, từ mức 4.91% tính đến ngày 20/7. Như vậy, tốc độ tăng tín dụng trong tháng 8 chậm hơn mức tăng hơn 1.6% trong tháng 7. Dòng tiền huy động của hệ thống Ngân hàng cũng chững lại trong tháng 8, khi tổng số dư tiền gửi tại TCTD chỉ tăng 9.5%, so với mức tăng 9.48% trong 7 tháng đầu năm.</p>

Chỉ số sản xuất tiêu thụ tồn kho hàng tháng

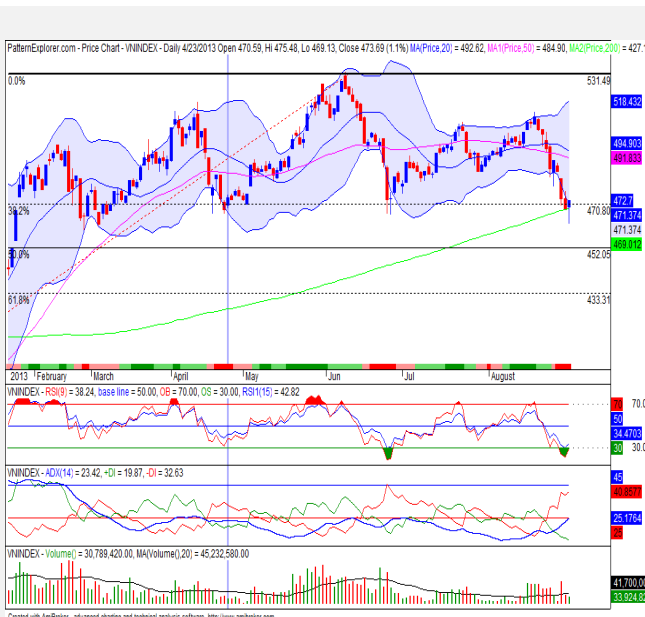


Nguồn: TCTK

Tăng trưởng tín dụng lũy kế hàng tháng



Nguồn: SBV

**VN-INDEX**


Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Giảm	Giảm	Đi ngang

**Ghi chú:**

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày  
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần  
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- VN-Index kết thúc tuần bằng một phiên tăng điểm khá tích cực và đóng cửa ở mức 472.7 điểm, tăng 4.15 điểm (+0.89%) so với phiên trước. Mức thấp nhất của chỉ số này trong phiên là 462.13 điểm. Đây là lần thứ 3 trong 6 tháng trở lại đây chỉ số này test lại ngưỡng quanh vùng 466 điểm.

- KLGD giảm nhẹ khi chỉ có khoảng 37 triệu cổ phiếu giao dịch.

- Chỉ số RSI tăng lên trên mức quá bán, tâm lý thị trường vẫn ở mức bi quan.

**Nhận định:** Chỉ số VN-Index có một phiên đảo chiều thành công trong ngày cuối cùng của tháng 8 mặc dù trong phiên đã có lúc phá ngưỡng hỗ trợ 466 điểm (mức thấp nhất trong 6 tháng trở lại đây). Đây cũng gần với mức hỗ trợ của đường trung bình 200 ngày. Khối lượng giao dịch giảm nhẹ cho thấy động lực của thị trường vẫn chưa thực sự mạnh và không đồng đều. Tại vùng giá này trong 2 lần trước thị trường đã đảo chiều tăng trở lại và nhà đầu tư có thể kỳ vọng điều đó lặp lại tuy nhiên vẫn cần kiên nhẫn chờ đợi thêm những phiên cùng có đồng thời có kế hoạch giải ngân một cách phù hợp và thận trọng, ưu tiên những cổ phiếu cơ bản tốt.

**HNX-INDEX**


Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Giảm	Giảm	Tăng

**Ghi chú:**

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày  
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần  
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- HNX-Index tăng khá mạnh trong phiên cuối cùng của tháng và đóng cửa ở mức 61.19 điểm, tăng 0.83 (+1.38%) so với phiên trước. Đây cũng là mức cao nhất của chỉ số này trong phiên.

- KLGD tăng nhẹ đạt trên 16 triệu cổ phiếu giao dịch, thanh khoản thị trường vẫn ở mức thấp, giao dịch ảm đạm.

- Chỉ số RSI tăng nhanh về vùng 44 điểm, thị trường nhanh chóng lấy lại sự cân bằng nhưng vẫn nghiêng về hướng bi quan.

**Nhận định:** Chúng tôi đánh giá xu thế giảm của chỉ số này vẫn đang tiếp tục dù thị trường tăng điểm khá trong phiên hôm nay. Độ dốc của đường trung bình trung hạn đang đi xuống. Nhà đầu tư vẫn nên xem xét duy trì tỷ trọng cổ phiếu thấp trên sàn này và chỉ nên nắm giữ cổ phiếu cơ bản tốt, thanh khoản tích cực.

## LỘC CỔ PHIẾU

Dòng tiền tiếp tục quan tâm tới nhóm cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt, có KQKD Q2 khả quan tại sàn HOSE. Dòng tiền tham gia sàn HNX rất hạn chế.

Chúng tôi duy trì nhận định nhóm cổ phiếu Bluechips có nền tảng cơ bản tốt vẫn là cơ hội đầu tư đáng quan tâm trong năm 2013. Chúng tôi thống kê Top 10 mã cổ phiếu có KLGD bình quân > 50,000 cổ phiếu/phiên trong 1 tháng gần nhất, theo một số chỉ tiêu tài chính sau:

**TOP CỔ PHIẾU CÓ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN Q2.2013 SO CÙNG KỲ CAO NHẤT**

STT	Mã	LNST Q2 (tỷ)	% so Q2.2012	6T/2013 (tỷ)	% so 6T/2012	% so KH 2013	BVPS (VND)	EPS (VND)	P/E	P/B	ROA (%)	ROE (%)
1	VDS	5.01	4454.5%	5.14	55.8%	27.4%	6,885	(737)	-4.75	0.51	-3.18	-10.65
2	NKG	17.79	817.0%	43.06	1275.7%	114.8%	10,736	(1,991)	-4.47	0.83	-2.53	-19.23
3	KMR	6.99	752.4%	2.22	105.6%	18.0%	12,491	115	22.68	0.21	0.68	0.97
4	PPC	355.94	467.1%	1299.95	565.0%	387.6%	15,679	5,411	3.66	1.26	14.41	38.41
5	HNH	3.09	415.3%	1.26	164.0%	40.6%	10,629	356	19.97	0.67	2.07	3.38
6	KLS	26.47	329.6%	77.45	55.0%	#DIV/0!	12,626	244	33.58	0.65	1.85	1.95
7	NDN	5.97	311.7%	6.64	137.1%	53.4%	11,343	988	8.1	0.71	2	8.59
8	REE	528.99	239.4%	639.08	55.3%	98.3%	18,156	3,306	7.35	1.34	14.19	21.49
9	HAR	6.91	218.4%	9.28	190.9%	15.9%	10,738	448	20.74	0.87	3.62	4.42
10	PGS	45.92	178.0%	97.11	110.7%	53.7%	22,330	5,218	3.89	0.91	6.8	24.35

**TOP CỔ PHIẾU CÓ KQKD 6 THÁNG ĐẦU NĂM TĂNG TRƯỞNG SO CÙNG KỲ CAO NHẤT**

STT	Mã	LNST Q2 (tỷ)	% so Q2.2012	6T/2013 (tỷ)	% so 6T/2012	% so KH 2013	BVPS (VND)	EPS (VND)	P/E	P/B	ROA (%)	ROE (%)
1	TCM	35.13	144.8%	57.76	19817.2%	63.9%	14,204	758	19.1	1.02	1.90	5.86
2	FCM	9.90	#DIV/0!	21.66	1323.73%	22.6%	10,949	842	11.9	0.91	4.85	11.11
3	NKG	17.79	817.0%	43.06	1275.72%	114.8%	10,736	(1,991)	-4.5	0.83	(2.53)	(19.23)
4	PPC	355.94	467.1%	1299.95	564.97%	387.6%	15,679	5,411	3.7	1.26	14.41	38.41
5	KSS	3.37	130.3%	9.24	194.09%	#DIV/0!	15,571	760	7.5	0.37	1.44	4.97
6	HAR	6.91	218.4%	9.28	190.91%	15.9%	10,738	448	20.7	0.87	3.62	4.42
7	HNH	3.09	415.3%	1.26	163.96%	40.6%	10,629	356	20.0	0.67	2.07	3.38
8	NDN	5.97	311.7%	6.64	137.14%	53.4%	11,343	988	8.1	0.71	2.00	8.59
9	PGC	22.71	26.7%	43.16	135.08%	66.8%	12,521	1,711	5.7	0.77	5.45	13.99
10	PGS	45.92	178.0%	97.11	110.70%	53.7%	22,330	5,218	3.9	0.91	6.80	24.35

**TOP CỔ PHIẾU CÓ KQKD 6 THÁNG HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN NĂM CAO NHẤT**

STT	Mã	LNST Q2 (tỷ)	% so Q2.2012	6T/2013 (tỷ)	% so 6T/2012	% so KH 2013	BVPS (VND)	EPS (VND)	P/E	P/B	ROA (%)	ROE (%)
1	PPC	355.94	467.1%	1299.95	564.97%	387.6%	15,679	5,411	3.7	1.26	14.41	38.41
2	BTP	22.93	-66.6%	70.05	24.5%	130.2%	15,892	2,326	5.4	0.79	6.78	14.39
3	VND	67.48	127.5%	94.76	57.75%	125.1%	11,979	1,136	7.3	0.69	6.60	10.00
4	NKG	17.79	817.0%	43.06	1275.72%	114.8%	10,736	(1,991)	-4.5	0.83	(2.53)	(19.23)
5	PGD	81.44	-71.4%	142.79	-62.74%	110.3%	24,424	(1,605)	-17.6	1.15	(2.96)	(6.77)
6	REE	528.99	239.4%	639.08	55.31%	98.3%	18,156	3,306	7.4	1.34	14.19	21.49
7	BVS	22.02	-60.1%	56.63	-13.62%	97.4%	16,367	952	10.5	0.61	4.47	5.99
8	PSI	-1.43	-135.5%	1.83	-56.64%	91.0%	9,920	(26)	-229.8	0.60	(0.15)	(0.26)
9	HBS	0.07	0.0%	0.13	8.33%	86.7%	11,173	7	578.7	0.35	0.06	0.06
10	VIS	4.54	-59.7%	25.74	24.95%	84.9%	13,892	(257)	-39.7	0.73	(0.47)	(1.87)

Ghi chú: EPS, ROA và ROE tính theo dữ liệu bốn quý gần nhất

BV tính theo báo cáo tài chính quý gần nhất

Giá lấy theo giá đóng cửa ngày 30/08/2013.



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NGĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PRUBF1	544,130	VCB	2,449,040
2	KBC	422,490	CTG	2,286,590
3	FCN	319,830	ITA	1,679,810
4	EIB	275,560	BVH	1,292,150
5	PVD	267,380	PPC	1,136,510

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VIG	442,300	VCG	831,500
2	AAA	79,700	PVX	768,900
3	EFI	69,800	NTP	625,600
4	PMC	69,500	PVS	470,300
5	DXP	53,600	ACB	337,497

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	5.8	5.7	↓-1.72%	11,959,510
FLC	5.2	4.8	↓-7.69%	10,781,980
PVT	6.6	6.5	↓-1.52%	7,707,610
REE	25.6	24.5	↓-4.30%	6,934,470
HQC	6.0	5.9	↓-1.67%	6,655,150

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.4	6.4	↓-0.61%	10,933,058
SCR	6.3	6.0	↓-4.1%	6,680,380
PVX	4.1	3.9	↓-4.92%	5,393,043
NVB	6.5	7.0	↑7.72%	5,152,300
KLS	8.3	8.2	↓-1.19%	3,947,075

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMG	3.9	4.7	0.8	↑20.51%
MHC	3.5	4.2	0.7	↑20.00%
CYC	4.1	4.8	0.7	↑17.07%
ELC	20.6	24.0	3.4	↑16.50%
HTL	9.4	10.7	1.3	↑13.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TAG	34.2	44.6	10.4	↑30.41%
KSQ	4.6	5.8	1.2	↑26.28%
NHA	3.3	4.0	0.7	↑21.21%
FDT	28.0	33.8	5.8	↑20.71%
NVC	0.5	0.6	0.1	↑20.00%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

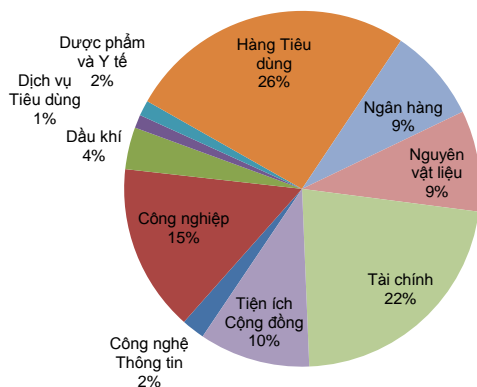
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CLG	9.7	7.3	-2.4	↓-24.74%
HAR	10.8	8.9	-1.9	↓-17.59%
RAL	63.5	52.5	-11.0	↓-17.32%
RIC	6.6	5.7	-0.9	↓-13.64%
ATA	3.9	3.4	-0.5	↓-12.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTZ	6.9	4.4	-2.5	↓-36.23%
VTC	2.8	2.0	-0.8	↓-27.39%
VE2	4.4	3.3	-1.1	↓-25.00%
V15	1.8	1.5	-0.4	↓-19.95%
DNC	8.5	7.0	-1.5	↓-17.65%

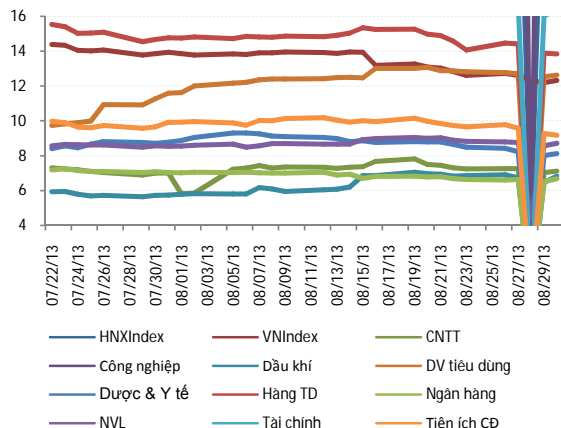
(\*) Giá điều chỉnh

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

### Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



### Chuỗi PE ngành và thị trường



### Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	11,959,510	0.3%	31	186.4	0.5
FLC	10,781,980	4.3%	661	7.3	0.3
PVT	7,707,610	5.9%	667	9.7	0.6
REE	6,934,470	21.5%	3,649	6.7	1.3
HQC	6,655,150	2.7%	272	21.7	0.6

### Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	10,933,058	-2.9%	-332	-	0.6
SCR	6,680,380	-3.0%	-450	-	0.4
PVX	5,393,043	-36.4%	-2,642	-	0.7
NVB	5,152,300	-2.4%	-264	-	0.7
KLS	3,947,075	1.9%	244	34.0	0.7

### Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CMG	↑ 20.5%	1.5%	136	34.5	0.6
MHC	↑ 20.0%	7.4%	552	7.6	0.5
CYC	↑ 17.1%	12.8%	1,564	3.1	0.4
ELC	↑ 16.5%	11.5%	2,031	11.8	1.4
HTL	↑ 13.8%	14.0%	1,547	6.9	0.9

### Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TAG	↑ 30.4%	9.4%	1,890	23.6	2.4
KSQ	↑ 26.3%	5.2%	537	10.4	0.5
NHA	↑ 21.2%	-0.5%	-51	-	0.4
FDT	↑ 20.7%	9.1%	1,479	22.8	2.1
NVC	↑ 20.0%	-153.7%	-8,535	-	-0.4

### Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PRUBF1	544,130	N/A	N/A	N/A	N/A
KBC	422,490	-10.2%	-1,412	-	0.6
FCN	319,830	29.7%	5,173	2.9	0.6
EIB	275,560	8.6%	1,059	13.9	1.3
PVD	267,380	21.5%	7,356	8.0	1.6

### Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VIG	442,300	1.6%	102	21.6	0.3
AAA	79,700	12.2%	3,868	3.5	0.5
EFI	69,800	5.1%	728	8.0	0.5
PMC	69,500	36.9%	5,179	7.0	2.5
DXP	53,600	29.8%	8,330	5.1	1.6

### Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	121,280	41.6%	6,429	10.0	3.8
VNM	108,354	40.5%	7,699	16.9	6.4
CTG	63,690	19.2%	2,642	7.4	1.3
MSN	57,822	4.8%	1,047	78.3	3.8
VCB	57,240	9.9%	1,785	13.8	1.4

### Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,191	0.3%	41	378.3	1.1
SQC	8,602	5.8%	720	108.7	6.3
PVS	6,879	15.6%	2,599	5.9	1.0
SHB	5,671	-2.9%	-332	-	0.6
OCH	4,800	6.7%	679	35.3	2.2





## LỊCH SỰ KIỆN TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
8/14/2013	8/30/2013	8/22/2013	8/20/2013	<b>VKD</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/3/2013	8/30/2013	7/15/2013	7/11/2013	<b>SII</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
8/1/2013	8/30/2013	8/14/2013	8/12/2013	<b>COM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/23/2013	8/30/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>HVT</b>	Niêm yết thêm
3/21/2013	8/30/2013	4/1/2013	3/28/2013	<b>ANV</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/6/2013	8/30/2013	8/19/2013	8/15/2013	<b>DHG</b>	Thay đổi về : Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/30/2013	8/30/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>FDC</b>	Họp Hội đồng Quản trị
8/7/2013	8/30/2013	8/19/2013	8/15/2013	<b>DHG</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/30/2013	8/30/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>EIB</b>	Họp Hội đồng Quản trị
8/26/2013	8/30/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>CI5</b>	Niêm yết thêm
8/5/2013	8/30/2013	8/15/2013	8/13/2013	<b>PGD</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/30/2013	8/30/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>HTL</b>	Họp Hội đồng Quản trị
8/6/2013	8/30/2013	8/19/2013	8/15/2013	<b>FPT</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/30/2013	8/30/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>KLS</b>	Giao dịch cổ phiếu quỹ
7/12/2013	8/30/2013	7/25/2013	7/23/2013	<b>SSI</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/2/2013	8/30/2013	8/20/2013	8/16/2013	<b>VE4</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/2/2013	8/31/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>FCN</b>	Họp Hội đồng Quản trị
7/25/2013	9/1/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>SJ1</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
8/20/2013	9/1/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>NDN</b>	Thay đổi BLĐ
8/27/2013	9/1/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>BKC</b>	Thay đổi BLĐ
8/22/2013	9/1/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>SDT</b>	Thay đổi BLĐ
8/26/2013	9/1/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>SAV</b>	Thay đổi BLĐ
8/13/2013	9/1/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>HLG</b>	Thay đổi BLĐ
8/23/2013	9/1/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>NDX</b>	Thay đổi BLĐ
8/22/2013	9/3/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>SVI</b>	Niêm yết thêm
8/6/2013	9/3/2013	8/15/2013	8/13/2013	<b>SDV</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
7/30/2013	9/4/2013	8/12/2013	8/8/2013	<b>SLS</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/27/2013	9/4/2013	7/19/2013	7/17/2013	<b>CSM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/7/2013	9/4/2013	8/30/2013	8/30/2013	<b>PRUBF1</b>	Tạm dừng Niêm yết
8/8/2013	9/5/2013	8/21/2013	8/19/2013	<b>GMX</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt



---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---

**Website:** [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Người thực hiện:

**Đoàn Thị Ánh Nguyệt**  
[nguyet.dta@shs.com.vn](mailto:nguyet.dta@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)*